

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYÊN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 26-6-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Nguyệt Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ma Thanh Khỏe

Bà Hoàng Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lục Văn L**

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 08/10/1997 tại xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm C, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trình độ học vấn: 5/12

Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lục Văn M, sinh năm 1968, nghề nghiệp: Làm ruộng

Con bà: Hà Thị N, sinh năm 1966, nghề nghiệp: Làm ruộng

Ông M và bà N cùng trú tại xóm C, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Vợ, con: Chưa có

Anh chị em: Bị cáo có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 29/12/2015 Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 24/2015/HSST. Tháng 9/2016 bị cáo chấp hành xong án phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2020 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Văn Đ**

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 01/7/1997 tại xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm C, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trình độ học vấn: Mù chữ

Dân tộc: Nùng; Giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Hoàng Văn K, sinh năm 1977; nghề nghiệp: Làm ruộng

Trú tại: Xóm C, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Con bà: Sầm Thị C – đã chết.

Vợ, con: Chưa có.

Anh chị em: Bị cáo có 03 anh em. Bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2020 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lục Văn L và Hoàng Văn Đ :*

Bà Nguyễn Thị Dạ Thảo - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan:*

Ông Hoàng Văn K, sinh năm 1977

Trú tại: Xóm C, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 10/4/2020, đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Nguyên Bình phát hiện hai người đàn ông đi từ rừng trúc bên trái đường (hướng Nguyên Bình - Vũ Nông) có nhiều biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Phát hiện thấy lực lượng Công an, đối tượng mặc áo đồng phục học sinh đã bỏ chạy và tay phải ném xuống đường một gói nhỏ. Sau khi không chế được, kiểm tra hành

chính xác định: Người đàn ông mặc áo đồng phục học sinh tên là Lục Văn L, sinh năm 1997, trú tại xóm C, xã Mai L, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Kiểm tra gói nhỏ L vừa ném xuống đường là một gói nilon màu xanh, mở ra bên trong là lớp giấy trắng có nhiều chữ viết, mở ra bên trong có các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine, đối tượng L khai nhận chất bột màu trắng đó là Heroine. Kiểm tra hành chính đối với người đàn ông thứ hai có tên Hoàng Văn Đ, sinh năm 1997, trú tại xóm C, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Kiểm tra trên người Đ phát hiện và thu giữ 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu Oppo R17, số IMEI1: 866391042790770 điện thoại cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra L khai nhận, số ma túy cơ quan Công an thu giữ được là do L mua với một người phụ nữ tên Nhung, ở thị trấn Tĩnh Túc hết 1.000.000,đ, mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi đi mua ma túy, L nhờ Đ là người cùng xóm chở đi và hứa sau khi mua được ma túy sẽ cho Đ cùng sử dụng và trả tiền đồ xăng cho Đ. Đối tượng Đ cũng khai nhận, bản thân nghiện ma túy nên khi L nhờ chở đi mua ma túy bị cáo đã đồng ý vì L hứa hẹn sẽ cho sử dụng ma túy cùng và đồ xăng cho Đ.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 10/4/2020 tại Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lục Văn L ngày 10/4/2020 có khối lượng tịnh là 0,82 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 113/GĐMT ngày 22/4/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “Mẫu chất bột gửi giám định vụ Lục Văn L, Hoàng Văn Đ bắt ngày 10/4/2020 tại xóm Lũng Nọi, xã Vũ Nông, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng” là ma túy, loại Heroine.

Căn cứ vào các tài liệu cơ quan Điều tra đã thu thập được xác định Lục Văn L và Hoàng Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy cùng trú tại xóm C, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Sáng 10/4/2020, L đi bộ từ nhà của mình sang nhà Đ và nhờ Đ chở đi mua ma túy. Trước khi đi, L hứa hẹn với Đ sau khi mua được ma túy sẽ cho Đ cùng sử dụng và trả tiền đồ xăng cho Đ. Đ đồng ý và chở L ra thị trấn Tĩnh Túc để mua ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút, cả hai ra đến thị trấn Tĩnh Túc. L bảo Đ chờ ở lề đường Quốc lộ 34 đoạn gần khu vực tượng đài Bác Hồ thuộc tổ 1 thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng sau đó L một mình bước bộ đi mua ma túy với một người phụ nữ tên Nhung hết 1.000.000,đ. Mua được ma túy, L quay trở lại chỗ Đ. Đ tiếp tục chở L về. Khi đến khu vực xóm Lũng Nọi, xã Vũ Nông, L và Đ dừng xe bên cạnh đường rồi cả hai lên rừng trúc bên trái đường định sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Đối với người phụ nữ L khai mua ma túy với tên Nhung, qua xác minh người phụ nữ đó có tên gọi đầy đủ là Hoàng Thị Nhung, sinh năm 1966, trú tại tổ 01 thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai và cho hai đối tượng Hoàng Thị Nhung, Lục Văn L đối chất nhưng Hoàng Thị Nhung không thừa nhận được bán ma túy cho L, việc mua bán ma túy không ai biết và nhìn thấy mà chỉ qua lời khai nhận của bị cáo L nên không có căn cứ để xử lý Hoàng Thị Nhung.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSNN ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo Lục Văn L và Hoàng Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo và hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

Về tội danh: Căn cứ Điều 249 của Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo Lục Văn L và Hoàng Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lục Văn L từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù, xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ được của Lục Văn L tại xóm Lũng Nội, xã Vũ Nông, huyện Nguyên Bình, Cao Bằng, ngày 10/4/2020” mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình, Cao Bằng; trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Đ 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu Oppo R17, số IMEI: 866391042790770 điện thoại cũ đã qua sử dụng; trả lại cho ông Hoàng Văn Kện 01 xe mô tô BKS 11N1-02408; số máy JC52E-6086880, số khung RLHJC5253Y029727, loại xe nữ, màu sơn đỏ đen, nhãn hiệu HONDA, xe không có hai gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản của ông Hoàng Văn Kện.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi liên quan ông Hoàng Văn Kện khai nhận: xe máy BKS 11N1-02408, loại xe nữ, màu sơn đỏ đen, nhãn hiệu HONDA, xe không có hai gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng là của ông Kện mua với ông Hoàng Văn Thành ở xóm C, xã Mai L huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng để sử dụng. Lúc Đ lấy xe máy trở L đi mua ma túy ông Kện không biết vì vậy ông đề nghị trả lại chiếc xe cho ông.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lục Văn L và Hoàng Văn Đ:

Người bào chữa nhất trí với quan điểm truy tố đối với các bị cáo của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình. Các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các vấn đề sau:

- Khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ không lớn, các bị cáo mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không buôn bán.

- Các bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ hợp tác và thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51 cho bị cáo Lục Văn L được hưởng mức án 14 tháng tù, bị cáo Hoàng Văn Đ được hưởng mức án 12 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho ông Hoàng Văn Kện chiếc xe máy vì ông Kện không biết Đ lấy xe máy trở L đi mua ma túy; trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Đ chiếc điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi liên quan,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lục Văn L và Hoàng Văn Đ không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo khai nhận, hai bị cáo đều nghiện ma túy. Sáng ngày 10/4/2020, bị cáo L đi bộ từ nhà tại xóm C, xã Mai L, huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng đến nhà bị cáo Đ là người cùng xóm chơi. Sau đó, L nhờ Đ lấy xe máy của Đ chở L ra thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng để mua ma túy về sử dụng. L mua ma túy với một người phụ nữ tên Nhung ở tổ 01, thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng với số tiền 1.000.000,đ được một gói ma túy màu xanh, bên trong gói bằng giấy nhiều chữ viết. Khi trên đường quay về hai bị cáo bị bắt quả tang, thu giữ Heroine có khối lượng là 0,82 gam. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 10/4/2020, bản Kết luận giám định số số 113/GĐMT ngày 22/4/2020, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố các bị cáo Lục Văn L và Hoàng Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân của các bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo L có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng đã từng bị xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 24/2015/HSST ngày 29/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Pắc Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo được cải tạo, được giáo dục, tuyên truyền về chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng mà sau khi chấp hành án xong tiếp tục tái nghiện dẫn đến hành vi phạm tội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Trong vụ án, bị cáo là người có vai trò chính, bị cáo chủ động nhờ bị cáo Đ trở đi mua ma túy, bị cáo bỏ tiền, trực tiếp giao dịch mua bán và cất giữ ma túy. Quá trình điều tra, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Đ không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, nghiện ma túy. Bị cáo mù chữ nhưng có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết Nhà nước nghiêm cấm hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và nhận thức được rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án, bị cáo đóng vai trò thứ yếu. Tuy bị cáo không góp tiền cùng bị cáo L để mua ma túy, không trực tiếp giao dịch mua bán và không trực tiếp cất giữ ma túy nhưng bị cáo giúp sức cho bị cáo L, chở bị cáo L đi mua ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự, gây xôn xao dư luận, khiến quần chúng nhân dân bất bình, lên án. Căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ được của Lục Văn L tại xóm Lũng Nội, xã Vũ Nông, huyện Nguyên Bình, Cao Bằng, ngày 10/4/2020” mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình, Cao Bằng là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Đối với 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu Oppo R17, số IMEI1: 866391042790770 điện thoại cũ đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do đó cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 11N1-02408; số máy JC52E-6086880, số khung RLHJC5253Y029727, loại xe nữ, màu sơn đỏ đen, nhãn hiệu HONDA, xe không có hai gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản của ông Hoàng Văn Kện. Khi Đ lấy xe để chở L đi mua ma túy ông Kện không biết do đó cần trả lại cho ông Kện.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lục Văn L và Hoàng Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lục Văn L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 10/4/2020.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 10/4/2020.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ được của Lục Văn L tại xóm Lũng Nội, xã Vũ Nông, huyện Nguyên Bình, Cao Bằng, ngày 10/4/2020” mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình, Cao Bằng.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Đ 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu Oppo R17, số IMEI1: 866391042790770 điện thoại cũ đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Trả lại cho ông Hoàng Văn Kện 01 xe mô tô BKS 11N1-02408; số máy JC52E-6086880, số khung RLHJC5253Y029727, loại xe nữ, màu sơn đỏ đen, nhãn hiệu HONDA, xe không có hai gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 15 ngày 28/5/2020.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lục Văn L và Hoàng Văn Đ mỗi người phải chịu 200.000,đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi liên quan. Bảo quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã M;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Mã Nguyệt Thu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Thanh Khỏe

Mã Nguyệt Thu

Hoàng Thị Tuyết

